

Số: 45/2023/QĐST-HNGĐ

Triệu Sơn, ngày 25 tháng 9 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 45/2023/TLST-VDS ngày 05 tháng 9 năm 2023 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Lê Văn Tr - Sinh năm: 1979

Địa chỉ: Thôn Đô Xá, xã Dân Lực, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Trịnh Thị H - Sinh năm: 1983

Địa chỉ: Thôn Đô Xá, xã Dân Lực, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Trịnh Thị H và anh Lê Văn Tr kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Dân Lực, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 30/6/2003.

Quá trình chung sống với nhau chỉ được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng trong quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên xích mích, cãi cọ, nhiều lần hai bên gia đình đã hòa giải nhưng không được. Hiện nay vợ chồng sống ly thân không quan tâm đến nhau. Ngày 31/8/2023 xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Nay chị H và anh Tr không thay đổi ý kiến và đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Tr và chị H thống nhất vợ chồng có 02 con chung là Lê Thị Lệ G, sinh ngày 10/02/2004 và Lê Văn Bảo Ch, sinh ngày 09/10/2013. Anh Tr và chị H thống nhất thỏa thuận:

Đối với cháu Lê Thị Lệ G hiện nay đã đủ tuổi thành niên nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Giao cháu Lê Văn Bảo Ch cho anh Lê Văn Tr trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên thỏa thuận thống nhất chị H không phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh Tr.

[3] Về tài sản và công nợ: Chị H và anh Tr đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Các đương sự thống nhất thỏa thuận anh Lê Văn Tr chịu toàn bộ lệ phí Tòa án theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn Tr và chị Trịnh Thị H.

- Về con chung: Lê Văn Tr và chị Trịnh Thị H có 02 con chung là Lê Thị Lệ G, sinh ngày 10/02/2004 và Lê Văn Bảo Ch, sinh ngày 09/10/2013.

Cháu Lê Thị Lệ G đã thành niên nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Giao cháu Lê Văn Bảo Ch cho anh Lê Văn Tr trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Trịnh Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh Tr.

Chị H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Lê Văn Tr và chị Trịnh Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Anh Lê Văn Tr chịu 300.000đồng tiền lệ phí sơ thẩm về hôn nhân gia đình, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số 0000141 ngày 05/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá; Anh Tr đã nộp đủ tiền lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa.
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Chi cục THA DS huyện Triệu Sơn;
- UBND xã Dân Lực (ghi sổ hộ tịch);
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Ngọc Tuấn

